

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 03 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ 111

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Mục tiêu của việc thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là

- A. thực hiện hiệu quả chính sách Kinh tế mới.
- B. chống lại sự tấn công của 14 đế quốc.
- C. chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.
- D. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.

Câu 2. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Bắc của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ phổ biến phát triển

- A. phường hội thủ công.
- B. kinh tế đồn điền.
- C. công trường thủ công.
- D. dệt và làm gốm.

Câu 3. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. phát triển khoa học – kĩ thuật.
- B. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.
- C. nguyên liệu và nguồn nhân công.
- D. giải quyết tình trạng thất nghiệp.

Câu 4. Sự kiện lịch sử nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
- B. Bản tuyên ngôn Độc lập (Mỹ).
- C. Bản tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).
- D. Hợp chúng quốc Mỹ (USA) được thành lập.

Câu 5. Sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết không phải là

- A. chứng minh cho học thuyết Mác – Lênin là đúng đắn, khoa học.
- B. nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới được thành lập.
- C. tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.
- D. cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.

Câu 6. Nga phải tiến hành liên tiếp hai cuộc cách mạng không phải là do

- A. chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản tiếp tục tham gia chiến tranh.
- B. sau Cách mạng tháng Hai, hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song tồn tại.
- C. chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng chưa được lật đổ.
- D. chính quyền chưa nằm trong tay nhân dân lao động.

Câu 7. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mỹ Latinh?

- A. Tây Ban Nha.
- B. Anh.
- C. Bồ Đào Nha.
- D. Mỹ.

Câu 8. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI – XVIII là giai cấp

- A. tư sản.
- B. công nhân.
- C. địa chủ.
- D. nông dân.

Câu 9. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. đổi mới hình thức kinh doanh.
- B. hợp tác và mở rộng đầu tư.
- C. xâm lược và mở rộng thuộc địa.
- D. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

Câu 10. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

- A. Châu Á và Châu Phi.
- B. Tây Âu và Châu Á.
- C. Bắc Mỹ và Nam Á.
- D. Châu Âu và Bắc Mỹ.

Câu 11. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.
- B. đưa nước Nga ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- C. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.
- D. lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 12. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- C. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
- D. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

Câu 13. Đây là điểm khác biệt cơ bản giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga (năm 1917)?

- A. Tính chất.
- B. Lãnh đạo.
- C. Hình thức.
- D. Động lực.

Câu 14. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

- A. từ sau Chiến tranh thế giới thứ I đến nay.
- B. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.
- C. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.
- D. từ sau Chiến tranh thế giới thứ II đến nay.

Câu 15. Cách mạng tháng Mười Nga, có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.
- B. Lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản.
- C. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu về việc xây dựng khối liên minh công nông.
- D. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam đó là dân tộc và dân chủ.

Câu 16. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. tiền đề cách mạng.
- B. động lực cách mạng.
- C. điều kiện lịch sử.
- D. lãnh đạo cách mạng.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hiện tượng “Cừu ăn thịt người” là câu nói của Tô – mát Mo – rơ miêu tả thảm cảnh của người nông dân Anh trong phong trào “rào đất cướp ruộng” cuối thế kỉ XV đầu thế kỉ XVI.

Quý tộc mới (quý tộc tư sản hóa) đã đuổi nông dân ra khỏi những mảnh đất mà họ đã từng canh tác để biến thành đồng cỏ nuôi cừu, kinh doanh thu lợi nhuận, tạo ra sự tích lũy tư bản nguyên thủy”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Chân trời sáng tạo, tr.5)

a) Sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa trong nông nghiệp làm xuất hiện tầng lớp quý tộc mới, sau này đã liên minh với tư sản chống lại chế độ phong kiến Anh.

b) Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến phong trào “rào đất cướp ruộng” ở Anh là do sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp len dạ.

c) Cuối thế kỉ XV – đầu thế kỉ XVI, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập mạnh vào nông nghiệp Anh.

d) Phong trào “rào đất cướp ruộng” đã góp phần cải thiện đời sống của nông dân Anh trước cách mạng tư sản.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Liên Xô, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước đế quốc, chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức – Ý – Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xô viết mình mà còn góp phần to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.22)

a) Việc Liên Xô đánh thắng phát xít đã tạo điều kiện cho nhiều nước khác đứng lên tự giải phóng.

b) Đoạn trích đã tóm tắt quá trình thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

c) Nhà nước Liên Xô bắt đầu tỏ ra có sức mạnh phi thường từ sau khi đánh bại phát xít.

d) Liên Xô là một trong những nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mĩ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.14)

a) Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng và duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia hay dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mĩ.

b) Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu.

c) Các đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau.

d) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân tích tiền đề về kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại. Theo em, tiền đề về kinh tế có ý nghĩa như thế nào?

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 03 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ 112

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

- A. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.
- B. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.
- C. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.
- D. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.

Câu 2. Sau Cách mạng tháng Mười năm 1917, nước Nga theo thể chế chính trị nào?

- A. Xã hội chủ nghĩa.
- B. Quân chủ chuyên chế.
- C. Quân chủ lập hiến.
- D. Dân chủ đại nghị.

Câu 3. Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII được xem là cuộc cách mạng tư sản triệt để vì

- A. đã đưa giai cấp tư sản lên nắm quyền.
- B. đã thiết lập chế độ cộng hòa.
- C. đã giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- D. hoàn thành các nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.

Câu 4. Nội dung dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.
- B. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
- C. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.
- D. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.

Câu 5. Lãnh đạo của cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII là

- A. Chủ nô và quý tộc
- B. tư sản và quý tộc mới.
- C. tư sản và chủ nô.
- D. tăng lữ và quý tộc.

Câu 6. Tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mười năm 1917 và tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 chứng tỏ

- A. giành và giữ chính quyền chỉ là sự nghiệp của giai cấp vô sản.
- B. giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền còn khó hơn.
- C. dân tộc và dân chủ là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.
- D. giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.

Câu 7. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mĩ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. bị thực dân phương Tây kìm hãm.
- B. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm.
- C. xuất hiện quý tộc mới.
- D. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.

Câu 8. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. Nhật.
- B. I-ta-li-a.
- C. Anh.
- D. Đức.

Câu 9. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) của nước Mĩ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) của nước Pháp là gì?

- A. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
- B. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.
- C. Đề cao quyền công dân và quyền con người.
- D. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.

Câu 10. Tháng 12-1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định

- A. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.
- B. nước Nga Xô viết rút khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- C. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
- D. thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 11. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

- A. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- B. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- C. Sự can thiệp của các đế quốc vào Nga.
- D. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp đối kháng.

Câu 12. Chính quyền Xô viết được thành lập ở nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) không đại diện cho giai cấp nào sau đây?

- A. Công nhân.
- B. Tư sản.
- C. Binh lính.
- D. Nông dân.

Câu 13. Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII đã

- A. lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến.
- B. thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Anh.
- C. giành độc lập dân tộc từ tay thực dân Pháp.
- D. thiết lập chế độ dân chủ cộng hòa ở Anh.

Câu 14. Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa?

- A. Xiêm và Ấn Độ.
- B. Nhật Bản và Trung Quốc.
- C. Nhật Bản và Xiêm.
- D. Xiêm và Việt Nam.

Câu 15. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ đều có điểm chung là

- A. đều hoàn xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.
- B. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.
- C. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
- D. đều thành lập nước cộng hòa.

Câu 16. Đối với Liên Xô, việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.
- B. Giúp cho các dân tộc thuộc địa tìm ra con đường cứu nước.
- C. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
- D. Tạo sức mạnh để nhân dân Liên Xô bảo vệ tổ quốc.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bằng tham vọng và sức mạnh quân sự vượt trội, đặc biệt là lực lượng hải quân, đến cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, thực dân Anh đã lần lượt xâm chiếm nhiều thuộc địa trên thế giới. Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” trên một tạp chí ở Anh năm 1892 miêu tả tham vọng của Xe – xin Rốt – đơ – một ông trùm khai thác mỏ và chính trị gia người Anh – về việc xây dựng một tuyến đường sắt và điện báo kết nối các thuộc địa của Anh ở châu Phi”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.15)

- a) Đoạn tư liệu trên phản ánh quá trình giành giật thuộc địa giữa hai đế quốc Anh và Pháp.
- b) Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” phản ánh quá trình đầu hàng của các nước châu Phi trước sự xâm lược của thực dân Anh.
- c) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, Anh là nước có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.
- d) Khu vực châu Phi là thuộc địa duy nhất của thực dân Anh.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

- a) Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.
- b) Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Mỹ thế kỉ XVII – XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- c) Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển.
- d) Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

- a) Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển.
- b) Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng.
- c) Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển.
- d) Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày quá trình các đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa. Thuộc địa có vai trò như thế nào đối với các đế quốc?

----HẾT----

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 03 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ 113

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI – XVIII là giai cấp

- A. địa chủ. B. công nhân. C. tư sản. D. nông dân.

Câu 2. Sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết không phải là

- A. cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.
B. nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới được thành lập.
C. tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.
D. chứng minh cho học thuyết Mác – Lênin là đúng đắn, khoa học.

Câu 3. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. tiền đề cách mạng. B. lãnh đạo cách mạng.
C. điều kiện lịch sử. D. động lực cách mạng.

Câu 4. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. đổi mới hình thức kinh doanh. B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.
C. xâm lược và mở rộng thuộc địa. D. hợp tác và mở rộng đầu tư.

Câu 5. Nga phải tiến hành liên tiếp hai cuộc cách mạng không phải là do

- A. chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản tiếp tục tham gia chiến tranh.
B. chính quyền chưa nằm trong tay nhân dân lao động.
C. chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng chưa được lật đổ.
D. sau Cách mạng tháng Hai, hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song tồn tại.

Câu 6. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Bắc của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ phổ biến phát triển

- A. dệt và làm gốm. B. kinh tế đồn điền.
C. phường hội thủ công. D. công trường thủ công.

Câu 7. Mục tiêu của việc thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là

- A. chống lại sự tấn công của 14 đế quốc.
B. chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.
C. thực hiện hiệu quả chính sách Kinh tế mới.
D. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.

Câu 8. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. đưa nước Nga ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.
B. lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.
C. lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.
D. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.

Câu 9. Cách mạng tháng Mười Nga, có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu về việc xây dựng khối liên minh công nông.
- B. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam đó là dân tộc và dân chủ.
- C. Lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản.
- D. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.

Câu 10. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

- A. từ sau Chiến tranh thế giới thứ II đến nay.
- B. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.
- C. từ sau Chiến tranh thế giới thứ I đến nay.
- D. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.

Câu 11. Đây là điểm khác biệt cơ bản giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga (năm 1917)?

- A. Tính chất.
- B. Động lực.
- C. Lãnh đạo.
- D. Hình thức.

Câu 12. Sự kiện lịch sử nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
- B. Hợp chúng quốc Mĩ (USA) được thành lập.
- C. Bản tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).
- D. Bản tuyên ngôn Độc lập (Mĩ).

Câu 13. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mĩ Latinh?

- A. Anh.
- B. Tây Ban Nha.
- C. Mĩ.
- D. Bồ Đào Nha.

Câu 14. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. phát triển khoa học – kĩ thuật.
- B. giải quyết tình trạng thất nghiệp.
- C. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.
- D. nguyên liệu và nguồn nhân công.

Câu 15. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

- A. Châu Âu và Bắc Mĩ.
- B. Bắc Mĩ và Nam Á.
- C. Châu Á và Châu Phi.
- D. Tây Âu và Châu Á.

Câu 16. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- C. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
- D. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hiện tượng “Cừu ăn thịt người” là câu nói của Tô – mát Mo – rơ miêu tả thảm cảnh của người nông dân Anh trong phong trào “rào đất cướp ruộng” cuối thế kỉ XV đầu thế kỉ XVI.

Quý tộc mới (quý tộc tư sản hóa) đã đuổi nông dân ra khỏi những mảnh đất mà họ đã từng canh tác để biến thành đồng cỏ nuôi cừu, kinh doanh thu lợi nhuận, tạo ra sự tích lũy tư bản nguyên thủy”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Chân trời sáng tạo, tr.5)

a) Cuối thế kỉ XV – đầu thế kỉ XVI, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập mạnh vào nông nghiệp Anh.

b) Sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa trong nông nghiệp làm xuất hiện tầng lớp quý tộc mới, sau này đã liên minh với tư sản chống lại chế độ phong kiến Anh.

c) Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến phong trào “rào đất cướp ruộng” ở Anh là do sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp len dạ.

d) Phong trào “rào đất cướp ruộng” đã góp phần cải thiện đời sống của nông dân Anh trước cách mạng tư sản.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mĩ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

a) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

b) Các đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau.

c) Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng và duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia hay dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mĩ.

d) Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Liên Xô, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước đế quốc, chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức – Ý – Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xô viết mình mà còn góp phần to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.22)

a) Nhà nước Liên Xô bắt đầu tỏ ra có sức mạnh phi thường từ sau khi đánh bại phát xít.

b) Liên Xô là một trong những nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.

c) Đoạn trích đã tóm tắt quá trình thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

d) Việc Liên Xô đánh thắng phát xít đã tạo điều kiện cho nhiều nước khác đứng lên tự giải phóng.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân tích tiền đề về kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại. Theo em, tiền đề về kinh tế có ý nghĩa như thế nào?

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ 114

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Tháng 12-1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định

- A. nước Nga Xô viết rút khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- B. thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- C. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
- D. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.

Câu 2. Tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mười năm 1917 và tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 chứng tỏ

- A. dân tộc và dân chủ là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.
- B. giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.
- C. giành và giữ chính quyền chỉ là sự nghiệp của giai cấp vô sản.
- D. giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền còn khó hơn.

Câu 3. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. Nhật.
- B. I-ta-li-a.
- C. Đức.
- D. Anh.

Câu 4. Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII được xem là cuộc cách mạng tư sản triệt để vì

- A. đã đưa giai cấp tư sản lên nắm quyền.
- B. đã thiết lập chế độ cộng hòa.
- C. hoàn thành các nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.
- D. đã giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu 5. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ đều có điểm chung là

- A. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
- B. đều hoàn xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.
- C. đều thành lập nước cộng hòa.
- D. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.

Câu 6. Đối với Liên Xô, việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tạo sức mạnh để nhân dân Liên Xô bảo vệ tổ quốc.
- B. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.
- C. Giúp cho các dân tộc thuộc địa tìm ra con đường cứu nước.
- D. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

Câu 7. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa Tuyên ngôn Độc lập (1776) của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (1789) của nước Pháp là gì?

- A. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
- B. Đề cao quyền công dân và quyền con người.
- C. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.
- D. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

Câu 8. Sau Cách mạng tháng Mười năm 1917, nước Nga theo thể chế chính trị nào?

- A. Quân chủ lập hiến.
- B. Xã hội chủ nghĩa.
- C. Quân chủ chuyên chế.
- D. Dân chủ đại nghị.

Câu 9. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mỹ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. xuất hiện quý tộc mới.
- B. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.
- C. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm.
- D. bị thực dân phương Tây kìm hãm.

Câu 10. Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa?

- A. Xiêm và Ấn Độ.
- B. Nhật Bản và Trung Quốc.
- C. Xiêm và Việt Nam.
- D. Nhật Bản và Xiêm.

Câu 11. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

- A. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- B. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- C. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp đối kháng.
- D. Sự can thiệp của các đế quốc vào Nga.

Câu 12. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

- A. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.
- B. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.
- C. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.
- D. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.

Câu 13. Lãnh đạo của cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII là

- A. Chủ nô và quý tộc
- B. tăng lữ và quý tộc.
- C. tư sản và chủ nô.
- D. tư sản và quý tộc mới.

Câu 14. Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII đã

- A. thiết lập chế độ dân chủ cộng hòa ở Anh.
- B. lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến.
- C. thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Anh.
- D. giành độc lập dân tộc từ tay thực dân Pháp.

Câu 15. Nội dung dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.
- B. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.
- C. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
- D. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.

Câu 16. Chính quyền Xô viết được thành lập ở nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) không đại diện cho giai cấp nào sau đây?

- A. Tư sản.
- B. Công nhân.
- C. Nông dân.
- D. Binh lính.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát

triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

a) Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển.

b) Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng.

c) Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển.

d) Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bằng tham vọng và sức mạnh quân sự vượt trội, đặc biệt là lực lượng hải quân, đến cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, thực dân Anh đã lần lượt xâm chiếm nhiều thuộc địa trên thế giới. Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” trên một tạp chí ở Anh năm 1892 miêu tả tham vọng của Xe – xin Rốt – đơ – một ông trùm khai thác mỏ và chính trị gia người Anh – về việc xây dựng một tuyến đường sắt và điện báo kết nối các thuộc địa của Anh ở châu Phi”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.15)

a) Đoạn tư liệu trên phản ánh quá trình giành giật thuộc địa giữa hai đế quốc Anh và Pháp.

b) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, Anh là nước có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.

c) Khu vực châu Phi là thuộc địa duy nhất của thực dân Anh.

d) Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” phản ánh quá trình đầu hàng của các nước châu Phi trước sự xâm lược của thực dân Anh.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

a) Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển.

b) Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Mỹ thế kỉ XVII – XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

c) Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa.

d) Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày quá trình các đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa. Thuộc địa có vai trò như thế nào đối với các đế quốc?

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 03 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ 115

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. đổi mới hình thức kinh doanh.
- B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.
- C. hợp tác và mở rộng đầu tư.
- D. xâm lược và mở rộng thuộc địa.

Câu 2. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. đưa nước Nga ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- B. lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.
- C. lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.
- D. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.

Câu 3. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Bắc của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ phổ biến phát triển

- A. kinh tế đồn điền.
- B. phường hội thủ công.
- C. dệt và làm gốm.
- D. công trường thủ công.

Câu 4. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. giải quyết tình trạng thất nghiệp.
- B. nguyên liệu và nguồn nhân công.
- C. phát triển khoa học – kĩ thuật.
- D. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.

Câu 5. Sự kiện lịch sử nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Hợp chúng quốc Mĩ (USA) được thành lập.
- B. Bản tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).
- C. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
- D. Bản tuyên ngôn Độc lập (Mĩ).

Câu 6. Cách mạng tháng Mười Nga, có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam đó là dân tộc và dân chủ.
- B. Lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản.
- C. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu về việc xây dựng khối liên minh công nông.
- D. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.

Câu 7. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. tiền đề cách mạng.
- B. điều kiện lịch sử.
- C. lãnh đạo cách mạng.
- D. động lực cách mạng.

Câu 8. Đây là điểm khác biệt cơ bản giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga (năm 1917)?

- A. Động lực.
- B. Hình thức.
- C. Lãnh đạo.
- D. Tính chất.

Câu 9. Sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết không phải là

- A. tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.
- B. cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.

C. nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới được thành lập.

D. chứng minh cho học thuyết Mác – Lênin là đúng đắn, khoa học.

Câu 10. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mỹ Latinh?

A. Anh.

B. Mỹ.

C. Tây Ban Nha.

D. Bồ Đào Nha.

Câu 11. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI – XVIII là giai cấp

A. công nhân.

B. địa chủ.

C. tư sản.

D. nông dân.

Câu 12. Nga phải tiến hành liên tiếp hai cuộc cách mạng không phải là do

A. chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản tiếp tục tham gia chiến tranh.

B. sau Cách mạng tháng Hai, hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song tồn tại.

C. chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng chưa được lật đổ.

D. chính quyền chưa nằm trong tay nhân dân lao động.

Câu 13. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

A. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.

B. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

C. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.

D. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.

Câu 14. Mục tiêu của việc thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là

A. thực hiện hiệu quả chính sách Kinh tế mới.

B. chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.

C. chống lại sự tấn công của 14 đế quốc.

D. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.

Câu 15. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

A. từ sau Chiến tranh thế giới thứ II đến nay.

B. từ sau Chiến tranh thế giới thứ I đến nay.

C. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.

D. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.

Câu 16. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

A. Bắc Mỹ và Nam Á.

B. Châu Á và Châu Phi.

C. Châu Âu và Bắc Mỹ.

D. Tây Âu và Châu Á.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hiện tượng “Cừu ăn thịt người” là câu nói của Tô – mát Mo – rơ miêu tả thảm cảnh của người nông dân Anh trong phong trào “rào đất cướp ruộng” cuối thế kỉ XV đầu thế kỉ XVI.

Quý tộc mới (quý tộc tư sản hóa) đã đuổi nông dân ra khỏi những mảnh đất mà họ đã từng canh tác để biến thành đồng cỏ nuôi cừu, kinh doanh thu lợi nhuận, tạo ra sự tích lũy tư bản nguyên thủy”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Chân trời sáng tạo, tr.5)

a) Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến phong trào “rào đất cướp ruộng” ở Anh là do sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp len dạ.

b) Phong trào “rào đất cướp ruộng” đã góp phần cải thiện đời sống của nông dân Anh trước cách mạng tư sản.

c) Sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa trong nông nghiệp làm xuất hiện tầng lớp quý tộc mới, sau này đã liên minh với tư sản chống lại chế độ phong kiến Anh.

d) Cuối thế kỉ XV – đầu thế kỉ XVI, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập mạnh vào nông nghiệp Anh.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Liên Xô, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước đế quốc, chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức – Ý – Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xô viết mình mà còn góp phần to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.22)

- a) Liên Xô là một trong những nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.
- b) Đoạn trích đã tóm tắt quá trình thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- c) Việc Liên Xô đánh thắng phát xít đã tạo điều kiện cho nhiều nước khác đứng lên tự giải phóng.
- d) Nhà nước Liên Xô bắt đầu tỏ ra có sức mạnh phi thường từ sau khi đánh bại phát xít.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mỹ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

- a) Các đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau.
- b) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.
- c) Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu.
- d) Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng và duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia hay dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mỹ.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân tích tiền đề về kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại. Theo em, tiền đề về kinh tế có ý nghĩa như thế nào?

----HẾT----

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 03 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ 116

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mười năm 1917 và tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 chứng tỏ

- A. giành và giữ chính quyền chỉ là sự nghiệp của giai cấp vô sản.
- B. giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền còn khó hơn.
- C. giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.
- D. dân tộc và dân chủ là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.

Câu 2. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) của nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) của nước Pháp là gì?

- A. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
- B. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.
- C. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.
- D. Đề cao quyền công dân và quyền con người.

Câu 3. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

- A. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.
- B. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.
- C. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.
- D. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.

Câu 4. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

- A. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp đối kháng.
- B. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- C. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. Sự can thiệp của các đế quốc vào Nga.

Câu 5. Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII đã

- A. lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến.
- B. thiết lập chế độ dân chủ cộng hòa ở Anh.
- C. giành độc lập dân tộc từ tay thực dân Pháp.
- D. thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Anh.

Câu 6. Lãnh đạo của cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII là

- A. Chủ nô và quý tộc
- B. tư sản và chủ nô.
- C. tư sản và quý tộc mới.
- D. tăng lữ và quý tộc.

Câu 7. Chính quyền Xô viết được thành lập ở nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) không đại diện cho giai cấp nào sau đây?

- A. Binh lính.
- B. Công nhân.
- C. Tư sản.
- D. Nông dân.

Câu 8. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mỹ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. xuất hiện quý tộc mới.
- B. bị thực dân phương Tây kìm hãm.

- C. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm. D. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.
- Câu 9.** Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mỹ đều có điểm chung là
- A. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.
B. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
C. đều thành lập nước cộng hòa.
D. đều hoàn xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.
- Câu 10.** Nội dung dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?
- A. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.
B. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.
C. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
D. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.
- Câu 11.** Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa?
- A. Xiêm và Việt Nam. B. Nhật Bản và Xiêm.
C. Nhật Bản và Trung Quốc. D. Xiêm và Ấn Độ.
- Câu 12.** Đối với Liên Xô, việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 có ý nghĩa nào sau đây?
- A. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.
B. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
C. Tạo sức mạnh để nhân dân Liên Xô bảo vệ tổ quốc.
D. Giúp cho các dân tộc thuộc địa tìm ra con đường cứu nước.
- Câu 13.** Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?
- A. Nhật. B. I-ta-li-a. C. Đức. D. Anh.
- Câu 14.** Sau Cách mạng tháng Mười năm 1917, nước Nga theo thể chế chính trị nào?
- A. Quân chủ lập hiến. B. Quân chủ chuyên chế.
C. Dân chủ đại nghị. D. Xã hội chủ nghĩa.
- Câu 15.** Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII được xem là cuộc cách mạng tư sản triệt để vì
- A. đã giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. B. đã đưa giai cấp tư sản lên nắm quyền.
C. hoàn thành các nhiệm vụ dân tộc và dân chủ. D. đã thiết lập chế độ cộng hòa.
- Câu 16.** Tháng 12-1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định
- A. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
B. nước Nga Xô viết rút khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
C. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.
D. thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

a) Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều

b) Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển

c) Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển

d) Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

a) Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa

b) Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển

c) Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước

d) Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Mỹ thế kỉ XVII – XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bằng tham vọng và sức mạnh quân sự vượt trội, đặc biệt là lực lượng hải quân, đến cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, thực dân Anh đã lần lượt xâm chiếm nhiều thuộc địa trên thế giới. Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” trên một tạp chí ở Anh năm 1892 miêu tả tham vọng của Xe – xin Rốt – đơ – một ông trùm khai thác mỏ và chính trị gia người Anh – về việc xây dựng một tuyến đường sắt và điện báo kết nối các thuộc địa của Anh ở châu Phi”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều,

tr.15)

a) Khu vực châu Phi là thuộc địa duy nhất của thực dân Anh

b) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, Anh là nước có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới

c) Đoạn tư liệu trên phản ánh quá trình giành giật thuộc địa giữa hai đế quốc Anh và Pháp

d) Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” phản ánh quá trình đầu hàng của các nước châu Phi trước sự xâm lược của thực dân Anh

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày quá trình các đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa. Thuộc địa có vai trò như thế nào đối với các đế quốc?

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 03 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ 117

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết không phải là

- A. chứng minh cho học thuyết Mác – Lênin là đúng đắn, khoa học.
- B. nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới được thành lập.
- C. cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.
- D. tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.

Câu 2. Cách mạng tháng Mười Nga, có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu về việc xây dựng khối liên minh công nông.
- B. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam đó là dân tộc và dân chủ.
- C. Lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản.
- D. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.

Câu 3. Mục tiêu của việc thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là

- A. thực hiện hiệu quả chính sách Kinh tế mới.
- B. chống lại cuộc tấn công của phát xít Đức.
- C. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.
- D. chống lại sự tấn công của 14 đế quốc.

Câu 4. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI – XVIII là giai cấp

- A. tư sản.
- B. công nhân.
- C. địa chủ.
- D. nông dân.

Câu 5. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. hợp tác và mở rộng đầu tư.
- B. xâm lược và mở rộng thuộc địa.
- C. đổi mới hình thức kinh doanh.
- D. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

Câu 6. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Bắc của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ phổ biến phát triển

- A. kinh tế đồn điền.
- B. công trường thủ công.
- C. dệt và làm gốm.
- D. phường hội thủ công.

Câu 7. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

- A. Châu Á và Châu Phi.
- B. Tây Âu và Châu Á.
- C. Châu Âu và Bắc Mỹ.
- D. Bắc Mỹ và Nam Á.

Câu 8. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

- A. từ sau Chiến tranh thế giới thứ I đến nay.
- B. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.
- C. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.
- D. từ sau Chiến tranh thế giới thứ II đến nay.

Câu 9. Sự kiện lịch sử nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
- B. Bản tuyên ngôn Độc lập (Mỹ).
- C. Bản tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).

D. Hợp chúng quốc Mĩ (USA) được thành lập.

Câu 10. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mĩ Latinh?

- A. Anh. B. Tây Ban Nha. C. Mĩ. D. Bồ Đào Nha.

Câu 11. Nga phải tiến hành liên tiếp hai cuộc cách mạng không phải là do

- A. chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản tiếp tục tham gia chiến tranh.
B. chính quyền chưa nằm trong tay nhân dân lao động.
C. sau Cách mạng tháng Hai, hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song tồn tại.
D. chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng chưa được lật đổ.

Câu 12. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài. B. giải quyết tình trạng thất nghiệp.
C. nguyên liệu và nguồn nhân công. D. phát triển khoa học – kĩ thuật.

Câu 13. Đây là điểm khác biệt cơ bản giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga (năm 1917)?

- A. Hình thức. B. Tính chất. C. Động lực. D. Lãnh đạo.

Câu 14. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
B. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.
C. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
D. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.

Câu 15. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. động lực cách mạng. B. tiền đề cách mạng.
C. lãnh đạo cách mạng. D. điều kiện lịch sử.

Câu 16. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.
B. lật đổ được Chính phủ tư sản lâm thời.
C. lật đổ được chế độ quân chủ chuyên chế.
D. đưa nước Nga ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hiện tượng “Cừu ăn thịt người” là câu nói của Tô – mát Mo – rơ miêu tả thảm cảnh của người nông dân Anh trong phong trào “rào đất cướp ruộng” cuối thế kỉ XV đầu thế kỉ XVI.

Quý tộc mới (quý tộc tư sản hóa) đã đuổi nông dân ra khỏi những mảnh đất mà họ đã từng canh tác để biến thành đồng cỏ nuôi cừu, kinh doanh thu lợi nhuận, tạo ra sự tích lũy tư bản nguyên thủy”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Chân trời sáng tạo, tr.5)

a) Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến phong trào “rào đất cướp ruộng” ở Anh là do sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp len dạ

b) Sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa trong nông nghiệp làm xuất hiện tầng lớp quý tộc mới, sau này đã liên minh với tư sản chống lại chế độ phong kiến Anh

c) Cuối thế kỉ XV – đầu thế kỉ XVI, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập mạnh vào nông nghiệp Anh

d) Phong trào “rào đất cướp ruộng” đã góp phần cải thiện đời sống của nông dân Anh trước cách mạng tư sản

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Liên Xô, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước đế quốc, chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức – Ý – Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xô viết mình mà còn góp phần to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.22)

a) Việc Liên Xô đánh thắng phát xít đã tạo điều kiện cho nhiều nước khác đứng lên tự giải phóng.

b) Liên Xô là một trong những nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.

c) Nhà nước Liên Xô bắt đầu tỏ ra có sức mạnh phi thường từ sau khi đánh bại phát xít.

d) Đoạn trích đã tóm tắt quá trình thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mỹ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ Cánh diều, tr.14)

a) Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu

b) Các đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau

c) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa

d) Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng và duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia hay dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mỹ

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân tích tiền đề về kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại. Theo em, tiền đề về kinh tế có ý nghĩa như thế nào?

---HẾT---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 03 trang)

Môn: Lịch sử
Thời gian làm bài: 45 phút

MÃ 118

Họ và tên:.....Lớp:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

- A. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.
- B. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.
- C. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.
- D. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.

Câu 2. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. Anh.
- B. Đức.
- C. I-ta-li-a.
- D. Nhật.

Câu 3. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mĩ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. xuất hiện quý tộc mới.
- B. bị thực dân phương Tây kìm hãm.
- C. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm.
- D. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.

Câu 4. Tình hình nước Nga sau Cách mạng tháng Mười năm 1917 và tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 chứng tỏ

- A. giành và giữ chính quyền chỉ là sự nghiệp của giai cấp vô sản.
- B. dân tộc và dân chủ là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.
- C. giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền còn khó hơn.
- D. giành chính quyền là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng.

Câu 5. Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII được xem là cuộc cách mạng tư sản triệt để vì

- A. đã đưa giai cấp tư sản lên nắm quyền.
- B. đã giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- C. đã thiết lập chế độ cộng hòa.
- D. hoàn thành các nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.

Câu 6. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở Châu Âu và Bắc Mĩ đều có điểm chung là

- A. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.
- B. đều thành lập nước cộng hòa.
- C. đều hoàn xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.
- D. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 7. Tháng 12-1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định

- A. nước Nga Xô viết rút khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- B. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
- C. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.
- D. thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 8. Nội dung dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
- B. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.

C. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.

D. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 9. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) của nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) của nước Pháp là gì?

A. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.

B. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

C. Đề cao quyền công dân và quyền con người.

D. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.

Câu 10. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

A. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.

B. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

C. Sự can thiệp của các đế quốc vào Nga.

D. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp đối kháng.

Câu 11. Sau Cách mạng tháng Mười năm 1917, nước Nga theo thể chế chính trị nào?

A. Quân chủ chuyên chế.

B. Xã hội chủ nghĩa.

C. Dân chủ đại nghị.

D. Quân chủ lập hiến.

Câu 12. Đối với Liên Xô, việc thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 có ý nghĩa nào sau đây?

A. Tạo sức mạnh để nhân dân Liên Xô bảo vệ tổ quốc.

B. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng.

C. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

D. Giúp cho các dân tộc thuộc địa tìm ra con đường cứu nước.

Câu 13. Lãnh đạo của cuộc Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII là

A. tư sản và chủ nô.

B. Chủ nô và quý tộc

C. tăng lữ và quý tộc.

D. tư sản và quý tộc mới.

Câu 14. Cách mạng tư sản Anh thế kỉ XVII đã

A. giành độc lập dân tộc từ tay thực dân Pháp.

B. thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Anh.

C. thiết lập chế độ dân chủ cộng hòa ở Anh.

D. lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến.

Câu 15. Chính quyền Xô viết được thành lập ở nước Nga sau Cách mạng tháng Mười (1917) không đại diện cho giai cấp nào sau đây?

A. Công nhân.

B. Nông dân.

C. Tư sản.

D. Binh lính.

Câu 16. Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa?

A. Xiêm và Ấn Độ.

B. Nhật Bản và Trung Quốc.

C. Nhật Bản và Xiêm.

D. Xiêm và Việt Nam.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai (3 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành được độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

a) Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Mĩ thế kỉ XVII – XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến

b) Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển

c) Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ Cộng hòa

d) Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

a) Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển

b) Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng

c) Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển

d) Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bằng tham vọng và sức mạnh quân sự vượt trội, đặc biệt là lực lượng hải quân, đến cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, thực dân Anh đã lần lượt xâm chiếm nhiều thuộc địa trên thế giới. Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” trên một tạp chí ở Anh năm 1892 miêu tả tham vọng của Xe – xin Rốt – đơ – một ông trùm khai thác mỏ và chính trị gia người Anh – về việc xây dựng một tuyến đường sắt và điện báo kết nối các thuộc địa của Anh ở châu Phi”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.15)

a) Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, Anh là nước có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới

b) Đoạn tư liệu trên phản ánh quá trình giành giật thuộc địa giữa hai đế quốc Anh và Pháp

c) Bức tranh biếm họa “Người khổng lồ Rốt – đơ” phản ánh quá trình đầu hàng của các nước châu Phi trước sự xâm lược của thực dân Anh

d) Khu vực châu Phi là thuộc địa duy nhất của thực dân Anh

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày quá trình các đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa. Thuộc địa có vai trò như thế nào đối với các đế quốc?

---HẾT---

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Bài thi: Lịch sử 11 sáng Kỳ thi: Ngày thi:/...../20.....

7. Số báo danh

--	--	--	--	--	--

8. Mã đề

--	--	--

Họ tên, chữ ký
của cán bộ coi thi 1

1. Hội đồng thi:

2. Điểm thi:

3. Phòng thi số:

Họ tên, chữ ký
của cán bộ coi thi 2

4. Họ và tên thí sinh:

5. Ngày sinh:/...../.....(Nam/Nữ).....

6. Chữ ký của thí sinh:

0						
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						

0						
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						

PHẦN I

A	B	C	D
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

A	B	C	D
11			
12			
13			
14			
15			
16			

PHẦN II

Câu 1

Đ	S
a)	
b)	
c)	
d)	

Câu 2

Đ	S
a)	
b)	
c)	
d)	

Câu 3

Đ	S
a)	
b)	
c)	
d)	

PHẦN III

Type:

--	--	--	--	--	--	--	--

v15.0

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC
TRINH

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I KHỐI 11

Năm học 2024 – 2025

Môn: Lịch sử - Địa lý

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ được chọn một phương án.

Câu 1 – 16 (4,0 điểm: mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

Câu hỏi	Mã đề thi										
	GỐC 1	GỐC 2	111	112	113	114	115	116	117	118	119
1	B	B	D	C	C	B	D	B	D	C	D
2	B	C	C	A	C	D	B	D	C	A	B
3	A	A	C	D	D	D	D	D	C	B	D
4	A	D	A	B	C	C	B	A	A	C	B
5	C	D	C	B	C	D	C	D	B	D	A
6	D	B	C	B	D	A	B	C	B	A	D
7	A	C	D	A	D	B	D	C	C	D	B
8	D	A	A	C	B	B	D	B	D	A	D
9	D	B	C	C	C	D	A	A	A	C	A
10	C	D	D	D	A	D	B	C	C	D	B
11	A	A	D	D	A	C	C	B	D	B	A
12	C	A	B	B	A	A	C	C	C	A	C
13	D	A	A	B	C	D	C	D	B	D	C
14	A	D	D	C	D	C	D	D	C	B	B
15	C	A	B	B	A	C	A	C	A	C	A
16	B	D	B	D	B	A	C	D	B	C	A

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1 – 3 (3,0 điểm)

Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm.

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 04 ý trong 1 câu hỏi được 1,0 điểm.

✓

✓

Câu	Gốc 1	111	113	115	117	
1	ĐĐĐS	ĐĐĐS	ĐĐĐS	ĐSĐĐ	ĐĐĐS	
2	ĐĐSĐ	ĐSSS	ĐĐSĐ	SSĐS	ĐSSS	
3	SSĐS	SĐĐĐ	SSSĐ	ĐĐĐS	ĐĐĐS	
Câu	Gốc 2	112	114	116	118	Dự phòng 119
1	ĐSĐS	SSĐS	SĐĐS	SSĐĐ	SĐSĐ	SĐSS
2	SĐSS	ĐSĐS	SĐSS	SĐĐS	ĐĐSS	ĐSĐS
3	SĐSĐ	ĐĐSS	ĐSSĐ	SĐSS	ĐSSS	ĐĐĐS

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

HƯỚNG DẪN CHẤM

MÃ ĐỀ	NỘI DUNG	ĐIỂM
GỐC 1	Phân tích tiền đề về kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại. Theo em, tiền đề về kinh tế có ý nghĩa như thế nào?	3,0
	<i>Phân tích tiền đề về kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.</i> - Thế kỉ XVI-XVIII, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh ở các nước Âu – Mĩ: Anh, 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ, Pháp. 0,5đ + Anh: công nghiệp len dạ đặc biệt phát triển, công trường thủ công chiếm ưu thế, ngoại thương phát triển mạnh mẽ. 0,5đ + 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ: công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa phát triển: công trường thủ công ở miền Bắc và đồn điền ở miền Nam. 0,25đ + Pháp: công thương nghiệp phát triển mạnh, mở rộng ngoại thương ở châu Âu và châu Á. 0,25đ - Tuy nhiên, kinh tế tư bản bị chính quyền kìm hãm 0,5đ	2,0
	<i>Theo em, tiền đề về kinh tế có ý nghĩa như thế nào?</i> - Tiền đề về kinh tế có ý nghĩa quan trọng, quyết định hàng đầu dẫn đến bùng nổ các cuộc CMTS bởi vì kinh tế tư bản xuất hiện mới dẫn tới sự ra đời những giai cấp, tầng lớp mới của xã hội tư bản, những giai cấp, tầng lớp này dần lớn mạnh thì mới có cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng và dẫn tới 1	1,0

	cuộc cách mạng lật đổ chế độ phong kiến – cuộc CMTS.	
Góc 2	Trình bày quá trình các đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa. Thuộc địa có vai trò như thế nào đối với các đế quốc?	3,0
	<i>Trình bày quá trình các đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa.</i> a. Quá trình các đế quốc phương Tây mở rộng xâm lược thuộc địa - Châu Á: + Đến cuối thế kỷ XIX các nước Tây đã cơ bản hoàn thành việc xâm lược và đặt ách thống trị của mình ở châu Á (trừ Nhật Bản và Xiêm). 0,5đ - Châu Phi: + Đến đầu thế kỷ XX các đế quốc đã cơ bản hoàn thành phân chia thuộc địa ở châu Phi. 0,5 đ - Khu vực Mĩ Latinh: + Từ thế kỉ XVI,XVII thực dân Tây Ban Nha , BĐN đã xâm lược các nước MLT và biến vùng đất này trở thành thuộc địa. 0,25đ + Đến đầu thế kỷ XIX các nước Mỹ la tinh giành được độc lập.0,25đ + Tuy nhiên Mĩ đã bành trướng và can thiệp vào nội bộ của nhiều nước ở khu vực này. Từ đây Mĩ Latinh trở thành sân sau của nước Mĩ. 0,5đ	2,0
	<i>Vai trò của thuộc địa đối với các đế quốc</i> - Thuộc địa là nơi cung cấp nguyên liệu và nhân công cho chính quốc, thị trường đầu tư và tiêu thụ hàng hoá dồi dào đem lại nguồn lợi nhuận khổng lồ cho chính quốc. - Là cơ sở vững chắc cho các đế quốc trong các cuộc tranh chấp, chiến tranh và chứng tỏ phạm vi ảnh hưởng của đế quốc trên trường quốc tế.	1,0

Dự phòng	Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô Viết là gì? Nhiệm vụ đó được thực hiện như thế nào?	3,0
	<i>Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô Viết là gì?</i> Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của chính quyền Xô Viết là đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng nhà nước mới của những người lao động. 0.5 <i>Thực hiện nhiệm vụ đó:</i> - Đại hội Xô Viết toàn Nga đêm ngày 25/10/1917 (7/11/1917 theo lịch nước Nga) tại điện Xmô-nui, ra tuyên bố thành lập chính quyền Xô Viết. 0.5 - Chính quyền Xô Viết đầu tiên được thành lập với tên gọi Hội Đồng Dân Uỷ (Hội đồng Bộ trưởng) gồm 13 bộ do Lê Nin làm chủ tịch. 0.5 - Nhà nước Xô Viết non trẻ đã nhanh chóng thực hiện các biện pháp nhằm thủ tiêu những tàn tích của chế độ cũ, xoá bỏ sự phân biệt đẳng cấp, thực hiện quyền bình đẳng nam nữ. 0.5 - Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước đòi hỏi các dân tộc Nga phải liên minh chặt chẽ với nhau nhằm tăng cường sức mạnh về mọi mặt. Ngày 30/12/1922. Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết (gọi tắt là Liên Xô) chính thức thành lập. 0.5 - Tháng 12 năm 1924, bản hiến pháp đầu tiên được thông qua, hoàn thành quá trình thành lập nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới 0.5	3,0

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 111

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

- A. châu Á và châu Phi. B. Tây Âu và châu Á.
C. châu Âu và Bắc Mỹ. D. Bắc Mỹ và Nam Á.

Câu 2. Cách mạng tháng Mười Nga có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam là dân tộc và dân chủ.
B. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.
C. Đi theo chủ nghĩa Mác Lê-nin, lựa chọn con đường giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản.
D. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu về xây dựng khối liên minh công - nông.

Câu 3. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII là giai cấp

- A. nông dân. B. địa chủ. C. tư sản. D. công nhân.

Câu 4. Nội dung nào dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
B. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.
C. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.
D. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 5. Sự kiện nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
B. Bản Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ).
C. Bản Tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).
D. Hợp chúng quốc Mỹ (USA) được thành lập.

Câu 6. Tháng 12/1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định

- A. thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
B. nước Nga Xô viết rút khỏi chiến tranh thế giới.
C. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
D. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.

Câu 7. Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất ở nước Anh là

- A. chế tạo máy móc. B. len, dạ. C. máy hơi nước. D. luyện kim.

Câu 8. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mỹ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. xuất hiện quý tộc mới.
B. bị thực dân phương Tây kìm hãm.
C. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm.
D. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.

Câu 9. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

- A. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau.
- B. Sự can thiệp của các nước đế quốc vào Nga.
- C. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- D. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 10. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. phát triển khoa học - kĩ thuật.
- B. nguyên liệu và nguồn nhân công.
- C. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.
- D. giải quyết tình trạng thất nghiệp.

Câu 11. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922)?

- A. Chứng minh cho học thuyết Mác Lê-nin là đúng đắn, khoa học.
- B. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh.
- C. Thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.
- D. Tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.

Câu 12. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

- A. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.
- B. từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.
- C. từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.
- D. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.

Câu 13. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ có điểm chung là

- A. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.
- B. đều thành lập nước cộng hòa.
- C. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
- D. đều xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.

Câu 14. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Nam của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ phổ biến phát triển

- A. công thương nghiệp.
- B. đồn điền, trang trại.
- C. khai thác dầu mỏ.
- D. luyện kim và đóng tàu.

Câu 15. Quốc gia nào sau đây đã thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới?

- A. Liên Xô.
- B. Mỹ.
- C. Pháp.
- D. Trung Quốc.

Câu 16. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mĩ La-tinh?

- A. Anh.
- B. Mĩ.
- C. Tây Ban Nha.
- D. Bồ Đào Nha.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

- a. Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ cộng hòa.
- b. Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.
- c. Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ thế kỉ XVII-XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.
- d. Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

- a. Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển.
- b. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước cộng hòa Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều.
- c. Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển.
- d. Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mỹ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

- a. Các nước đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau.
- b. Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.
- c. Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng, duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia, dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mỹ.
- d. Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề xã hội của các cuộc cách mạng tư sản. Từ đó cho biết mâu thuẫn xã hội ở nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 112

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. I-ta-li-a. B. Nhật. C. Anh. D. Đức.

Câu 2. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có tác động to lớn như thế nào đối với phong trào giải phóng dân tộc thế giới?

- A. Nước Nga có điều kiện giúp đỡ các nước về vật chất lẫn tinh thần.
B. Để lại nhiều bài học đấu tranh cho giai cấp công nhân thế giới.
C. Chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho các dân tộc bị áp bức.
D. Vạch ra kẻ thù chính cho giai cấp công nhân ở các nước tư bản.

Câu 3. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. động lực cách mạng. B. tiền đề cách mạng.
C. lãnh đạo cách mạng. D. điều kiện lịch sử.

Câu 4. Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai họp (25/10/1917) đã tuyên bố

- A. tham chiến chống Nhật ở châu Á. B. thành lập khối Đồng minh chống phát xít.
C. thành lập chính phủ Xô viết. D. thành lập chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 5. Năm 1924, Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô đã

- A. thực hiện quyền bình đẳng, tự quyết của các dân tộc.
B. giải quyết vấn đề hòa bình cho nhân dân, ruộng đất cho nông dân.
C. kết thúc cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.
D. hoàn thành quá trình thành lập nhà nước.

Câu 6. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

- A. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.
B. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.
C. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.
D. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.

Câu 7. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) của nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) của nước Pháp là gì?

- A. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
B. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.
C. Đề cao quyền công dân và quyền con người.
D. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.

Câu 8. Nhận xét nào dưới đây phản ánh **không** đúng về sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Đánh dấu sự xác lập của chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn lãnh thổ Liên Xô.
B. Đánh dấu sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
C. Là biểu hiện của sự liên minh đoàn kết của các nước cộng hoà Xô viết.
D. Tạo ra sức mạnh tổng hợp để Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 9. Vì sao nói sau Cách mạng tháng Hai, một tình hình chính trị phức tạp chưa từng có đã diễn ra ở nước Nga?

- A. Chính quyền nhân dân lao động lần đầu được thành lập.
- B. Nga tiến vào thời kì quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa.
- C. Chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản không tham gia cách mạng.
- D. Có hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song cùng tồn tại.

Câu 10. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. xâm lược và mở rộng thuộc địa.
- B. đổi mới hình thức kinh doanh.
- C. hợp tác và mở rộng đầu tư.
- D. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

Câu 11. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- C. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
- D. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.

Câu 12. Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là

- A. độc lập và tự do.
- B. dân tộc và dân sinh.
- C. dân chủ và dân quyền.
- D. dân tộc và dân chủ.

Câu 13. Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa?

- A. Xiêm và Việt Nam.
- B. Nhật Bản và Xiêm.
- C. Nhật Bản và Trung Quốc.
- D. Xiêm và Ấn Độ.

Câu 14. Đẳng cấp thứ ba trong xã hội Pháp trước cách mạng gồm những lực lượng nào?

- A. Tầng lớp, quý tộc, tư sản, nông dân.
- B. Vua, quan lại, tầng lớp, bình dân thành thị.
- C. Tư sản, nông dân, bình dân thành thị.
- D. Quý tộc, nông dân, tầng lớp, thợ thủ công.

Câu 15. Nội dung nào sau đây tạo cơ sở cho bước chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

- A. Sự ra đời nhiều tổ chức liên kết khu vực.
- B. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền.
- C. Nhiều trung tâm kinh tế - tài chính ra đời.
- D. Quá trình hợp tác ở các nước tư bản.

Câu 16. Sự kiện nào đánh dấu sự mở rộng của cuộc cách mạng tư sản bên ngoài châu Âu?

- A. Cách mạng tư sản Hà Lan.
- B. Cách mạng tư sản Pháp.
- C. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.
- D. Cách mạng tư sản Anh.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Tất cả mọi người sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

(Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ, năm 1776)

Tư liệu 2:

“Điều 1. Con người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng. Những sự phân biệt xã hội chỉ có thể dựa trên lợi ích chung.

Điều 17. Quyền tư hữu là quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng không ai có thể bị tước bỏ”
(Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, năm 1789))

a. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền ra đời từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.

b. Điểm chung bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ, Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp là đề cao quyền con người và quyền công dân.

c. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội.

d. Trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nói nổi tiếng trong bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến cuối thế kỉ XIX, các nước phương Tây đã cơ bản hoàn thành việc xâm lược và đặt ách thống trị của mình ở châu Á (trừ Nhật Bản và Xiêm). Ấn Độ bị thực dân Anh xâm lược, trở thành nước thuộc địa. Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm lược, xâm xé, trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến. Ở khu vực Đông Nam Á, phần lớn các nước đều trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây”
(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

a. Đến cuối thế kỉ XVIII, hầu hết các nước châu Á trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.

b. Xiêm là quốc gia duy nhất ở khu vực Đông Nam Á giữ được độc lập trước sự xâm lược của thực dân phương Tây.

c. Ấn Độ trở thành thuộc địa của nhiều nước đế quốc.

d. Cuối thế kỉ XIX, Trung Quốc từ một quốc gia phong kiến độc lập đã trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tháng 10 năm 1917 (theo lịch Nga), Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã lãnh đạo các Xô viết làm Cách mạng tháng Mười. Ngay trong đêm cách mạng thành công (25/10), Đại hội Xô viết toàn Nga lần II họp, tuyên bố xóa bỏ bộ máy của Chính phủ lâm thời và thành lập Chính phủ Xô viết, do Lênin đứng đầu. Tiếp đó, ngày 26-10, Đại hội Xô viết toàn Nga đã thông qua “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất” do Lê-nin soạn thảo.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

a. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã chấm dứt tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

b. Thành công của Cách mạng tháng Mười đã đưa nước Nga đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

c. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười đã lập nên nhà nước chuyên chính vô sản duy nhất trên thế giới.

d. Cách mạng tháng Mười Nga đã lật đổ được chế độ phong kiến do Nga Hoàng đứng đầu.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản. Trong các nước diễn ra cuộc cách mạng tư sản, sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa của nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 113

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. phát triển khoa học - kĩ thuật. B. nguyên liệu và nguồn nhân công.
C. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài. D. giải quyết tình trạng thất nghiệp.

Câu 2. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mỹ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. xuất hiện quý tộc mới.
B. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.
C. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm.
D. bị thực dân phương Tây kìm hãm.

Câu 3. Quốc gia nào sau đây đã thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới?

- A. Mỹ. B. Liên Xô. C. Pháp. D. Trung Quốc.

Câu 4. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Nam của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ phổ biến phát triển

- A. khai thác dầu mỏ. B. công thương nghiệp.
C. luyện kim và đóng tàu. D. đồn điền, trang trại.

Câu 5. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ có điểm chung là

- A. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.
B. đều thành lập nước cộng hòa.
C. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
D. đều xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.

Câu 6. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922)?

- A. Chứng minh cho học thuyết Mác Lê-nin là đúng đắn, khoa học.
B. Tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.
C. Thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.
D. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh.

Câu 7. Sự kiện nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Bản Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ).
B. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
C. Bản Tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).
D. Hợp chúng quốc Mỹ (USA) được thành lập.

Câu 8. Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất ở nước Anh là

- A. len, dạ. B. máy hơi nước. C. luyện kim. D. chế tạo máy móc.

Câu 9. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mỹ La-tinh?

- A. Mỹ. B. Bồ Đào Nha. C. Tây Ban Nha. D. Anh.

Câu 10. Cách mạng tháng Mười Nga có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Đi theo chủ nghĩa Mác Lê-nin, lựa chọn con đường giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản.
- B. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.
- C. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu về xây dựng khối liên minh công - nông.
- D. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam là dân tộc và dân chủ.

Câu 11. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

- A. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
- B. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau.
- C. Sự can thiệp của các nước đế quốc vào Nga.
- D. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 12. Nội dung nào dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
- B. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.
- C. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.
- D. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.

Câu 13. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

- A. Bắc Mỹ và Nam Á.
- B. Tây Âu và châu Á.
- C. châu Âu và Bắc Mỹ.
- D. châu Á và châu Phi.

Câu 14. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII là giai cấp

- A. địa chủ.
- B. tư sản.
- C. công nhân.
- D. nông dân.

Câu 15. Tháng 12/1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định

- A. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
- B. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.
- C. nước Nga Xô viết rút khỏi chiến tranh thế giới.
- D. thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 16. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

- A. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.
- B. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.
- C. từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.
- D. từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

a. Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển.

b. Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển.

c. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước cộng hòa Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều.

d. Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mĩ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

a. Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng, duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia, dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mĩ.

b. Các nước đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau.

c. Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

d. Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

a. Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển.

b. Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ cộng hòa.

c. Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.

d. Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ thế kỉ XVII-XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề xã hội của các cuộc cách mạng tư sản. Từ đó cho biết mâu thuẫn xã hội ở nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 114

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Nhận xét nào dưới đây phản ánh **không** đúng về sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Đánh dấu sự xác lập của chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn lãnh thổ Liên Xô.
- B. Đánh dấu sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
- C. Là biểu hiện của sự liên minh đoàn kết của các nước cộng hoà Xô viết.
- D. Tạo ra sức mạnh tổng hợp để Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 2. Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai họp (25/10/1917) đã tuyên bố

- A. tham chiến chống Nhật ở châu Á.
- B. thành lập chính phủ tư sản lâm thời.
- C. thành lập khối Đồng minh chống phát xít.
- D. thành lập chính phủ Xô viết.

Câu 3. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có tác động to lớn như thế nào đối với phong trào giải phóng dân tộc thế giới?

- A. Nước Nga có điều kiện giúp đỡ các nước về vật chất lẫn tinh thần.
- B. Vạch ra kẻ thù chính cho giai cấp công nhân ở các nước tư bản.
- C. Chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho các dân tộc bị áp bức.
- D. Để lại nhiều bài học đấu tranh cho giai cấp công nhân thế giới.

Câu 4. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) của nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) của nước Pháp là gì?

- A. Đề cao quyền công dân và quyền con người.
- B. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.
- C. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.
- D. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

Câu 5. Vì sao nói sau Cách mạng tháng Hai, một tình hình chính trị phức tạp chưa từng có đã diễn ra ở nước Nga?

- A. Có hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song cùng tồn tại.
- B. Chính quyền nhân dân lao động lần đầu được thành lập.
- C. Nga tiến vào thời kì quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa.
- D. Chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản không tham gia cách mạng.

Câu 6. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. I-ta-li-a.
- B. Nhật.
- C. Đức.
- D. Anh.

Câu 7. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.
- B. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
- C. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.
- D. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.

Câu 8. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. tiền đề cách mạng.
- B. lãnh đạo cách mạng.

C. động lực cách mạng.

D. điều kiện lịch sử.

Câu 9. Nội dung nào sau đây tạo cơ sở cho bước chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

A. Sự ra đời nhiều tổ chức liên kết khu vực.

B. Quá trình hợp tác ở các nước tư bản.

C. Nhiều trung tâm kinh tế - tài chính ra đời.

D. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền.

Câu 10. Đảng cấp thứ ba trong xã hội Pháp trước cách mạng gồm những lực lượng nào?

A. Tầng lớp, quý tộc, tư sản, nông dân.

B. Tư sản, nông dân, bình dân thành thị.

C. Quý tộc, nông dân, tầng lớp, thợ thủ công.

D. Vua, quan lại, tầng lớp, bình dân thành thị.

Câu 11. Năm 1924, Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô đã

A. giải quyết vấn đề hòa bình cho nhân dân, ruộng đất cho nông dân.

B. kết thúc cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

C. hoàn thành quá trình thành lập nhà nước.

D. thực hiện quyền bình đẳng, tự quyết của các dân tộc.

Câu 12. Sự kiện nào đánh dấu sự mở rộng của cuộc cách mạng tư sản bên ngoài châu Âu?

A. Cách mạng tư sản Hà Lan.

B. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.

C. Cách mạng tư sản Pháp.

D. Cách mạng tư sản Anh.

Câu 13. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

A. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

B. đổi mới hình thức kinh doanh.

C. xâm lược và mở rộng thuộc địa.

D. hợp tác và mở rộng đầu tư.

Câu 14. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

A. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.

B. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.

C. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.

D. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.

Câu 15. Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa?

A. Nhật Bản và Trung Quốc.

B. Nhật Bản và Xiêm.

C. Xiêm và Việt Nam.

D. Xiêm và Ấn Độ.

Câu 16. Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là

A. dân chủ và dân quyền.

B. dân tộc và dân sinh.

C. dân tộc và dân chủ.

D. độc lập và tự do.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến cuối thế kỉ XIX, các nước phương Tây đã cơ bản hoàn thành việc xâm lược và đặt ách thống trị của mình ở châu Á (trừ Nhật Bản và Xiêm). Ấn Độ bị thực dân Anh xâm lược, trở thành nước thuộc địa. Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm lược, xâu xé, trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến. Ở khu vực Đông Nam Á, phần lớn các nước đều trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

a. Xiêm là quốc gia duy nhất ở khu vực Đông Nam Á giữ được độc lập trước sự xâm lược của thực dân phương Tây.

- b. Đến cuối thế kỉ XVIII, hầu hết các nước châu Á trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.
- c. Ấn Độ trở thành thuộc địa của nhiều nước đế quốc.
- d. Cuối thế kỉ XIX, Trung Quốc từ một quốc gia phong kiến độc lập đã trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tháng 10 năm 1917 (theo lịch Nga), Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã lãnh đạo các Xô viết làm Cách mạng tháng Mười. Ngay trong đêm cách mạng thành công (25/10), Đại hội Xô viết toàn Nga lần II họp, tuyên bố xóa bỏ bộ máy của Chính phủ lâm thời và thành lập Chính phủ Xô viết, do Lênin đứng đầu. Tiếp đó, ngày 26-10, Đại hội Xô viết toàn Nga đã thông qua “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất” do Lê-nin soạn thảo.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

- a. Cách mạng tháng Mười Nga đã lật đổ được chế độ phong kiến do Nga Hoàng đứng đầu.
- b. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã chấm dứt tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.
- c. Thành công của Cách mạng tháng Mười đã đưa nước Nga đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- d. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười đã lập nên nhà nước chuyên chính vô sản duy nhất trên thế giới.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Tất cả mọi người sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

(Tuyên ngôn Độc lập (Mĩ, năm 1776)

Tư liệu 2:

“Điều 1. Con người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng. Những sự phân biệt xã hội chỉ có thể dựa trên lợi ích chung.

Điều 17. Quyền tư hữu là quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng không ai có thể bị tước bỏ”

(Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, năm 1789))

a. Điểm chung bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ, Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp là đề cao quyền con người và quyền công dân.

b. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền ra đời từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.

c. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội.

d. Trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nói nổi tiếng trong bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản. Trong các nước diễn ra cuộc cách mạng tư sản, sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa của nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 115

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. phát triển khoa học - kĩ thuật. B. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.
C. giải quyết tình trạng thất nghiệp. D. nguyên liệu và nguồn nhân công.

Câu 2. Cách mạng tháng Mười Nga có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu về xây dựng khối liên minh công - nông.
B. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.
C. Đi theo chủ nghĩa Mác Lê-nin, lựa chọn con đường giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản.
D. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam là dân tộc và dân chủ.

Câu 3. Sự kiện nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Hợp chúng quốc Mĩ (USA) được thành lập.
B. Bản Tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).
C. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
D. Bản Tuyên ngôn Độc lập (Mĩ).

Câu 4. Quốc gia nào sau đây đã thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới?

- A. Trung Quốc. B. Mĩ. C. Pháp. D. Liên Xô.

Câu 5. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mĩ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. bị thực dân phương Tây kìm hãm.
B. xuất hiện quý tộc mới.
C. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm.
D. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.

Câu 6. Tháng 12/1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định

- A. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.
B. nước Nga Xô viết rút khỏi chiến tranh thế giới.
C. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
D. thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 7. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII là giai cấp

- A. công nhân. B. địa chủ. C. tư sản. D. nông dân.

Câu 8. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922)?

- A. Chứng minh cho học thuyết Mác Lê-nin là đúng đắn, khoa học.
B. Tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.
C. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh.
D. Thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.

Câu 9. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mĩ La-tinh?

- A. Mĩ. B. Tây Ban Nha. C. Bồ Đào Nha. D. Anh.

Câu 10. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Nam của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ phổ biến phát triển

- A. đồn điền, trang trại. B. công thương nghiệp.
C. luyện kim và đóng tàu. D. khai thác dầu mỏ.

Câu 11. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

- A. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.
B. từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.
C. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.
D. từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.

Câu 12. Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất ở nước Anh là

- A. chế tạo máy móc. B. luyện kim. C. máy hơi nước. D. len, dạ.

Câu 13. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

- A. châu Á và châu Phi. B. Bắc Mĩ và Nam Á.
C. châu Âu và Bắc Mĩ. D. Tây Âu và châu Á.

Câu 14. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mĩ có điểm chung là

- A. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.
B. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
C. đều thành lập nước cộng hòa.
D. đều xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.

Câu 15. Nội dung nào dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.
B. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.
C. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.
D. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.

Câu 16. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

- A. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.
B. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
C. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau.
D. Sự can thiệp của các nước đế quốc vào Nga.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

- a. Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.

- b. Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ cộng hòa.
- c. Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển.
- d. Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ thế kỉ XVII-XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mỹ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

- a. Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.
- b. Các nước đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau.
- c. Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng, duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia, dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mỹ.
- d. Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

- a. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước cộng hòa Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều.
- b. Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.
- c. Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển.
- d. Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề xã hội của các cuộc cách mạng tư sản. Từ đó cho biết mâu thuẫn xã hội ở nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 116

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Sự kiện nào đánh dấu sự mở rộng của cuộc cách mạng tư sản bên ngoài châu Âu?

- A. Cách mạng tư sản Pháp.
- B. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.
- C. Cách mạng tư sản Hà Lan.
- D. Cách mạng tư sản Anh.

Câu 2. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. điều kiện lịch sử.
- B. động lực cách mạng.
- C. tiền đề cách mạng.
- D. lãnh đạo cách mạng.

Câu 3. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có tác động to lớn như thế nào đối với phong trào giải phóng dân tộc thế giới?

- A. Chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho các dân tộc bị áp bức.
- B. Nước Nga có điều kiện giúp đỡ các nước về vật chất lẫn tinh thần.
- C. Vạch ra kẻ thù chính cho giai cấp công nhân ở các nước tư bản.
- D. Để lại nhiều bài học đấu tranh cho giai cấp công nhân thế giới.

Câu 4. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. Nhật.
- B. Anh.
- C. Đức.
- D. I-ta-li-a.

Câu 5. Đẳng cấp thứ ba trong xã hội Pháp trước cách mạng gồm những lực lượng nào?

- A. Tư sản, nông dân, bình dân thành thị.
- B. Quý tộc, nông dân, tầng lớp, thợ thủ công.
- C. Tầng lớp, quý tộc, tư sản, nông dân.
- D. Vua, quan lại, tầng lớp, bình dân thành thị.

Câu 6. Vì sao nói sau Cách mạng tháng Hai, một tình hình chính trị phức tạp chưa từng có đã diễn ra ở nước Nga?

- A. Có hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song cùng tồn tại.
- B. Nga tiến vào thời kì quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa.
- C. Chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản không tham gia cách mạng.
- D. Chính quyền nhân dân lao động lần đầu được thành lập.

Câu 7. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- C. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.
- D. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.

Câu 8. Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là

- A. dân tộc và dân chủ.
- B. dân tộc và dân sinh.
- C. độc lập và tự do.
- D. dân chủ và dân quyền.

Câu 9. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. xâm lược và mở rộng thuộc địa.
- B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.

C. đổi mới hình thức kinh doanh.

D. hợp tác và mở rộng đầu tư.

Câu 10. Nhận xét nào dưới đây phản ánh **không** đúng về sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Đánh dấu sự xác lập của chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn lãnh thổ Liên Xô.

B. Đánh dấu sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

C. Tạo ra sức mạnh tổng hợp để Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội.

D. Là biểu hiện của sự liên minh đoàn kết của các nước cộng hoà Xô viết.

Câu 11. Nội dung nào sau đây tạo cơ sở cho bước chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

A. Quá trình hợp tác ở các nước tư bản.

B. Sự ra đời nhiều tổ chức liên kết khu vực.

C. Nhiều trung tâm kinh tế - tài chính ra đời.

D. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền.

Câu 12. Năm 1924, Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô đã

A. hoàn thành quá trình thành lập nhà nước.

B. thực hiện quyền bình đẳng, tự quyết của các dân tộc.

C. kết thúc cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

D. giải quyết vấn đề hòa bình cho nhân dân, ruộng đất cho nông dân.

Câu 13. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

A. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.

B. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.

C. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.

D. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.

Câu 14. Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa?

A. Xiêm và Ấn Độ.

B. Xiêm và Việt Nam.

C. Nhật Bản và Trung Quốc.

D. Nhật Bản và Xiêm.

Câu 15. Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai họp (25/10/1917) đã tuyên bố

A. thành lập khối Đồng minh chống phát xít.

B. thành lập chính phủ tư sản lâm thời.

C. thành lập chính phủ Xô viết.

D. tham chiến chống Nhật ở châu Á.

Câu 16. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) của nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) của nước Pháp là gì?

A. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.

B. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.

C. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

D. Đề cao quyền công dân và quyền con người.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tháng 10 năm 1917 (theo lịch Nga), Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã lãnh đạo các Xô viết làm Cách mạng tháng Mười. Ngay trong đêm cách mạng thành công (25/10), Đại hội Xô viết toàn Nga lần II họp, tuyên bố xóa bỏ bộ máy của Chính phủ lâm thời và thành lập Chính phủ Xô viết, do Lênin đứng đầu. Tiếp đó, ngày 26-10, Đại hội Xô viết toàn Nga đã thông qua “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất” do Lê-nin soạn thảo.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

a. Cách mạng tháng Mười Nga đã lật đổ được chế độ phong kiến do Nga Hoàng đứng đầu.

b. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười đã lập nên nhà nước chuyên chính vô sản duy nhất trên thế giới.

c. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã chấm dứt tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

d. Thành công của Cách mạng tháng Mười đã đưa nước Nga đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Tất cả mọi người sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

(Tuyên ngôn Độc lập (Mĩ, năm 1776))

Tư liệu 2:

“Điều 1. Con người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng. Những sự phân biệt xã hội chỉ có thể dựa trên lợi ích chung.

Điều 17. Quyền tư hữu là quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng không ai có thể bị tước bỏ”

(Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, năm 1789))

a. Điểm chung bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ, Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp là đề cao quyền con người và quyền công dân.

b. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền ra đời từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.

c. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội.

d. Trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nói nổi tiếng trong bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến cuối thế kỉ XIX, các nước phương Tây đã cơ bản hoàn thành việc xâm lược và đặt ách thống trị của mình ở châu Á (trừ Nhật Bản và Xiêm). Ấn Độ bị thực dân Anh xâm lược, trở thành nước thuộc địa. Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm lược, xâu xé, trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến. Ở khu vực Đông Nam Á, phần lớn các nước đều trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

a. Ấn Độ trở thành thuộc địa của nhiều nước đế quốc.

b. Xiêm là quốc gia duy nhất ở khu vực Đông Nam Á giữ được độc lập trước sự xâm lược của thực dân phương Tây.

c. Đến cuối thế kỉ XVIII, hầu hết các nước châu Á trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.

d. Cuối thế kỉ XIX, Trung Quốc từ một quốc gia phong kiến độc lập đã trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản. Trong các nước diễn ra cuộc cách mạng tư sản, sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa của nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 117

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Điểm khác biệt về tình hình chính trị của Bắc Mĩ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ là

- A. xuất hiện chế độ 3 đẳng cấp.
- B. bị thực dân phương Tây kìm hãm.
- C. xuất hiện quý tộc mới.
- D. chế độ phong kiến tồn tại và kìm hãm.

Câu 2. Cách mạng tháng Mười Nga có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Đi theo chủ nghĩa Mác Lê-nin, lựa chọn con đường giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản.
- B. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam là dân tộc và dân chủ.
- C. Đề lại bài học kinh nghiệm quý báu về xây dựng khối liên minh công - nông.
- D. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.

Câu 3. Đến giữa thế kỉ XVIII, miền Nam của 13 bang thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ phổ biến phát triển

- A. đồn điền, trang trại.
- B. khai thác dầu mỏ.
- C. luyện kim và đóng tàu.
- D. công thương nghiệp.

Câu 4. Một trong những lực lượng lãnh đạo chủ yếu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII là giai cấp

- A. địa chủ.
- B. tư sản.
- C. công nhân.
- D. nông dân.

Câu 5. Tháng 12/1922, Đại hội lần thứ nhất của Xô viết toàn Liên bang quyết định

- A. lật đổ hoàn toàn chế độ Nga Hoàng Nicolai II.
- B. thành lập chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.
- C. thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- D. nước Nga Xô viết rút khỏi chiến tranh thế giới.

Câu 6. Sự kiện nào sau đây được coi là một bước tiến lớn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại?

- A. Hợp chúng quốc Mĩ (USA) được thành lập.
- B. Bản Tuyên ngôn Nhân Quyền và Dân quyền (Pháp).
- C. Thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại.
- D. Bản Tuyên ngôn Độc lập (Mĩ).

Câu 7. Chủ nghĩa tư bản được xác lập đầu tiên trên thế giới ở

- A. châu Âu và Bắc Mĩ.
- B. Tây Âu và châu Á.
- C. châu Á và châu Phi.
- D. Bắc Mĩ và Nam Á.

Câu 8. Sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mĩ có điểm chung là

- A. đều do giai cấp tư sản lãnh đạo và giành thắng lợi.
- B. đều thành lập nước cộng hòa.
- C. đều thành lập chế độ quân chủ lập hiến.
- D. đều xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến.

Câu 9. Nội dung nào dưới đây gắn với tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

- A. Có ưu thế về thị trường ở các nước thuộc địa.
- B. Có các trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.
- C. Có khả năng thích nghi với những biến động của thế giới về tài chính.
- D. Có khả năng điều chỉnh để tồn tại và phát triển.

Câu 10. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922)?

- A. Thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.
- B. Chứng minh cho học thuyết Mác Lê-nin là đúng đắn, khoa học.
- C. Tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.
- D. Cổ vũ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh.

Câu 11. Chủ nghĩa tư bản hiện đại là thuật ngữ dùng để chỉ chủ nghĩa tư bản

- A. trong giai đoạn tự do cạnh tranh.
- B. từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến nay.
- C. từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.
- D. bắt đầu chuyển sang giai đoạn độc quyền.

Câu 12. Cuối thế kỉ XIX, quốc gia nào sau đây đã bành trướng và can thiệp nội bộ đối với nhiều nước khu vực Mĩ La-tinh?

- A. Tây Ban Nha.
- B. Anh.
- C. Mĩ.
- D. Bồ Đào Nha.

Câu 13. Quốc gia nào sau đây đã thành lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới?

- A. Pháp.
- B. Liên Xô.
- C. Trung Quốc.
- D. Mĩ.

Câu 14. Vì sao cục diện hai chính quyền song song không thể tồn tại lâu dài ở Nga sau Cách mạng tháng Hai?

- A. Hai chính quyền đại diện cho lợi ích của các giai cấp khác nhau.
- B. Không đưa được nước Nga ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- C. Sự can thiệp của các nước đế quốc vào Nga.
- D. Không thể phát triển nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Câu 15. Chính sách xâm lược và mở rộng thuộc địa của các nước tư bản nhằm đáp ứng nhu cầu

- A. nguyên liệu và nguồn nhân công.
- B. phát triển khoa học - kĩ thuật.
- C. giải quyết tình trạng thất nghiệp.
- D. thu hút nguồn vốn đầu tư bên ngoài.

Câu 16. Đầu thế kỉ XVII, ngành công nghiệp phát triển nhất ở nước Anh là

- A. chế tạo máy móc.
- B. len, dạ.
- C. máy hơi nước.
- D. luyện kim.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản Âu – Mĩ bước sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, gắn liền với việc mở rộng quyền lực và tầm ảnh hưởng thông qua hoạt động xâm lược thuộc địa bằng vũ lực hoặc các phương thức khác”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

- a. Các nước đế quốc xâm lược thuộc địa bằng nhiều phương thức khác nhau.
- b. Chủ nghĩa đế quốc ra đời gắn liền với chính sách mở rộng, duy trì quyền kiểm soát hoặc ảnh hưởng đối với các quốc gia, dân tộc yếu hơn ở châu Âu và châu Mĩ.
- c. Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, các nước tư bản chủ nghĩa chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

d. Sử dụng sức mạnh quân sự là phương thức xâm lược thuộc địa chủ yếu của các nước tư bản châu Âu.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng tư sản đều giành thắng lợi, lật đổ chế độ phong kiến, thực dân và thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa.

Do điều kiện lịch sử ở mỗi nước khác nhau nên thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản cũng khác nhau. Cách mạng tư sản Anh đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ đã lật đổ sự thống trị của thực dân Anh, giành độc lập dân tộc. Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ cộng hòa”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.10)

a. Cách mạng tư sản Anh, Pháp, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ thế kỉ XVII-XVIII đều lật đổ chế độ phong kiến, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến.

b. Sau cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVII, nước Anh thiết lập chế độ cộng hòa.

c. Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.

d. Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là thiết lập chế độ tư bản chủ nghĩa, mở đường cho kinh tế hàng hóa phát triển.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến năm 1922, nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị. Trong khi Nga là nước có nền kinh tế công nghiệp tương đối phát triển (nhờ thực hiện chính sách Kinh tế mới), các nước khác vẫn trong tình trạng nông nghiệp lạc hậu. Các nước cộng hòa Xô viết cũng chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục,... Điều đó đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển”

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

a. Năm 1922, kinh tế nước Nga phát triển là do thực hiện chính sách Kinh tế mới do Lê – nin đề xướng.

b. Trước khi thành lập Liên bang Xô viết, các nước cộng hòa Xô viết đã có sự thống nhất bước đầu về các chính sách phát triển.

c. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập năm 1922 trong bối cảnh kinh tế nước Nga và các nước cộng hòa Xô viết khác có sự phát triển tương đối đồng đều.

d. Một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết là do nhu cầu hợp tác, giúp đỡ nhau để cùng phát triển.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề xã hội của các cuộc cách mạng tư sản. Từ đó cho biết mâu thuẫn xã hội ở nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra có 03 trang)

MÃ ĐỀ 118

Họ và tên: Lớp:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Câu 1. Đảng cấp thứ ba trong xã hội Pháp trước cách mạng gồm những lực lượng nào?

- A. Quý tộc, nông dân, tầng lớp, thợ thủ công. B. Vua, quan lại, tầng lớp, bình dân thành thị.
C. Tầng lớp, quý tộc, tư sản, nông dân. D. Tư sản, nông dân, bình dân thành thị.

Câu 2. Đại hội Xô viết toàn Nga lần thứ hai họp (25/10/1917) đã tuyên bố

- A. tham chiến chống Nhật ở châu Á. B. thành lập chính phủ Xô viết.
C. thành lập chính phủ tư sản lâm thời. D. thành lập khối Đồng minh chống phát xít.

Câu 3. Từ đầu thế kỉ XIX, để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguyên liệu và nhân công, các nước tư bản phương Tây đã tăng cường

- A. đổi mới hình thức kinh doanh. B. thu hút vốn đầu tư bên ngoài.
C. hợp tác và mở rộng đầu tư. D. xâm lược và mở rộng thuộc địa.

Câu 4. Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có sự giống nhau về

- A. động lực cách mạng. B. tiền đề cách mạng.
C. lãnh đạo cách mạng. D. điều kiện lịch sử.

Câu 5. Ở châu Á, cuối thế kỉ XIX, những quốc gia nào sau khi tiến hành cải cách, duy tân đã đưa đất nước phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa?

- A. Xiêm và Việt Nam. B. Xiêm và Ấn Độ.
C. Nhật Bản và Trung Quốc. D. Nhật Bản và Xiêm.

Câu 6. Nhận xét nào dưới đây phản ánh **không** đúng về sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Đánh dấu sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
B. Là biểu hiện của sự liên minh đoàn kết của các nước cộng hoà Xô viết.
C. Tạo ra sức mạnh tổng hợp để Liên Xô xây dựng chủ nghĩa xã hội.
D. Đánh dấu sự xác lập của chế độ xã hội chủ nghĩa trên toàn lãnh thổ Liên Xô.

Câu 7. Vì sao nói sau Cách mạng tháng Hai, một tình hình chính trị phức tạp chưa từng có đã diễn ra ở nước Nga?

- A. Có hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập song song cùng tồn tại.
B. Chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản không tham gia cách mạng.
C. Nga tiến vào thời kì quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa.
D. Chính quyền nhân dân lao động lần đầu được thành lập.

Câu 8. Nội dung nào sau đây tạo cơ sở cho bước chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

- A. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền. B. Nhiều trung tâm kinh tế - tài chính ra đời.
C. Sự ra đời nhiều tổ chức liên kết khu vực. D. Quá trình hợp tác ở các nước tư bản.

Câu 9. Đầu thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất?

- A. Đức. B. Anh. C. I-ta-li-a. D. Nhật.

Câu 10. Năm 1924, Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô đã

- A. hoàn thành quá trình thành lập nhà nước.
- B. thực hiện quyền bình đẳng, tự quyết của các dân tộc.
- C. kết thúc cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.
- D. giải quyết vấn đề hòa bình cho nhân dân, ruộng đất cho nông dân.

Câu 11. Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa *Tuyên ngôn Độc lập* (1776) của nước Mỹ và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* (1789) của nước Pháp là gì?

- A. Đề cao quyền công dân và quyền con người.
- B. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.
- C. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.
- D. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.

Câu 12. Các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI-XVIII có hai nhiệm vụ cơ bản là

- A. độc lập và tự do.
- B. dân chủ và dân quyền.
- C. dân tộc và dân sinh.
- D. dân tộc và dân chủ.

Câu 13. Một trong những thách thức mà chủ nghĩa tư bản hiện đại phải đối mặt là

- A. tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng tài chính mang tính toàn cầu.
- B. lực lượng lao động có chất lượng ngày càng cao.
- C. khoa học công nghệ phát triển và ngày càng mở rộng.
- D. sức sản xuất của các ngành kinh tế ngày càng cao.

Câu 14. Mục tiêu chung của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI- XVIII là

- A. mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.
- B. lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.
- C. tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.
- D. lật đổ chế độ phong kiến, cổ đại cùng tàn tích của nó.

Câu 15. Sự kiện nào đánh dấu sự mở rộng của cuộc cách mạng tư sản bên ngoài châu Âu?

- A. Cách mạng tư sản Pháp.
- B. Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.
- C. Cách mạng tư sản Anh.
- D. Cách mạng tư sản Hà Lan.

Câu 16. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có tác động to lớn như thế nào đối với phong trào giải phóng dân tộc thế giới?

- A. Nước Nga có điều kiện giúp đỡ các nước về vật chất lẫn tinh thần.
- B. Để lại nhiều bài học đấu tranh cho giai cấp công nhân thế giới.
- C. Chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho các dân tộc bị áp bức.
- D. Vạch ra kẻ thù chính cho giai cấp công nhân ở các nước tư bản.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tháng 10 năm 1917 (theo lịch Nga), Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích đã lãnh đạo các Xô viết làm Cách mạng tháng Mười. Ngay trong đêm cách mạng thành công (25/10), Đại hội Xô viết toàn Nga lần II họp, tuyên bố xóa bỏ bộ máy của Chính phủ lâm thời và thành lập Chính phủ Xô viết, do Lênin đứng đầu. Tiếp đó, ngày 26-10, Đại hội Xô viết toàn Nga đã thông qua “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất” do Lê-nin soạn thảo.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.21)

- a. Thành công của Cách mạng tháng Mười đã đưa nước Nga đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- b. Cách mạng tháng Mười Nga đã lật đổ được chế độ phong kiến do Nga Hoàng đứng đầu.
- c. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã chấm dứt tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.
- d. Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười đã lập nên nhà nước chuyên chính vô sản duy nhất trên thế giới.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đến cuối thế kỉ XIX, các nước phương Tây đã cơ bản hoàn thành việc xâm lược và đặt ách thống trị của mình ở châu Á (trừ Nhật Bản và Xiêm). Ấn Độ bị thực dân Anh xâm lược, trở thành nước thuộc địa. Trung Quốc bị các nước đế quốc xâm lược, xâu xé, trở thành nước nửa thuộc địa nửa phong kiến. Ở khu vực Đông Nam Á, phần lớn các nước đều trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây”
(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ Cánh diều, tr.14)

- a. Cuối thế kỉ XIX, Trung Quốc từ một quốc gia phong kiến độc lập đã trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.
- b. Xiêm là quốc gia duy nhất ở khu vực Đông Nam Á giữ được độc lập trước sự xâm lược của thực dân phương Tây.
- c. Đến cuối thế kỉ XVIII, hầu hết các nước châu Á trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.
- d. Ấn Độ trở thành thuộc địa của nhiều nước đế quốc.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Tất cả mọi người sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

(Tuyên ngôn Độc lập (Mĩ, năm 1776))

Tư liệu 2:

“Điều 1. Con người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng. Những sự phân biệt xã hội chỉ có thể dựa trên lợi ích chung.

Điều 17. Quyền tư hữu là quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng không ai có thể bị tước bỏ”
(Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, năm 1789))

- a. Điểm chung bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ, Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp là đề cao quyền con người và quyền công dân.
- b. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội.
- c. Trong Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nói nổi tiếng trong bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mĩ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp.
- d. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền ra đời từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Trình bày tiền đề kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản. Trong các nước diễn ra cuộc cách mạng tư sản, sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa của nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?

---Hết---

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Kỳ thi

Bài thi: Lịch sử 11 chiều Ngày thi:/...../ 20.....

Họ tên, chữ ký
của cán bộ coi thi 1

Họ tên, chữ ký
của cán bộ coi thi 2

1. Hội đồng thi:.....
2. Điểm thi:.....
3. Phòng thi số:.....
4. Họ và tên thí sinh:.....
5. Ngày sinh:/...../.....(Nam/ Nữ).
6. Chữ ký của thí sinh:.....

7. Số báo danh 8. Mã đề thi

[illegible]

Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau Phiếu này.

PHẦN I

	A	B	C	D
1	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐
10	☐	☐	☐	☐

	A	B	C	D
11	☐	☐	☐	☐
12	☐	☐	☐	☐
13	☐	☐	☐	☐
14	☐	☐	☐	☐
15	☐	☐	☐	☐
16	☐	☐	☐	☐
17	☐	☐	☐	☐
18	☐	☐	☐	☐
19	☐	☐	☐	☐
20	☐	☐	☐	☐

	A	B	C	D
21	☐	☐	☐	☐
22	☐	☐	☐	☐
23	☐	☐	☐	☐
24	☐	☐	☐	☐
25	☐	☐	☐	☐
26	☐	☐	☐	☐
27	☐	☐	☐	☐
28	☐	☐	☐	☐
29	☐	☐	☐	☐
30	☐	☐	☐	☐

	A	B	C	D
31	☐	☐	☐	☐
32	☐	☐	☐	☐
33	☐	☐	☐	☐
34	☐	☐	☐	☐
35	☐	☐	☐	☐
36	☐	☐	☐	☐
37	☐	☐	☐	☐
38	☐	☐	☐	☐
39	☐	☐	☐	☐
40	☐	☐	☐	☐

PHẦN II

Câu 1		Câu 2	
Đúng	Sai	Đúng	Sai
a, ☐	☐	☐	☐
b, ☐	☐	☐	☐
c, ☐	☐	☐	☐
d, ☐	☐	☐	☐

Câu 3		Câu 4	
Đúng	Sai	Đúng	Sai
a, ☐	☐	☐	☐
b, ☐	☐	☐	☐
c, ☐	☐	☐	☐
d, ☐	☐	☐	☐

Câu 5		Câu 6	
Đúng	Sai	Đúng	Sai
a, ☐	☐	☐	☐
b, ☐	☐	☐	☐
c, ☐	☐	☐	☐
d, ☐	☐	☐	☐

Câu 7		Câu 8	
Đúng	Sai	Đúng	Sai
a, ☐	☐	☐	☐
b, ☐	☐	☐	☐
c, ☐	☐	☐	☐
d, ☐	☐	☐	☐

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins or other markings on the paper.

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN LỊCH SỬ LỚP 11 – CA CHIỀU

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm)

Đề/câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
ĐỀ GỐC 1	C	B	A	A	B	D	A	D	B	D	D	A	C	D	B	A
ĐỀ GỐC 2	A	A	C	D	C	B	C	A	D	C	B	A	A	D	B	A
ĐỀ 111	C	C	C	A	A	A	B	B	A	B	D	C	A	B	A	B
ĐỀ 112	C	C	A	C	D	A	C	A	D	A	B	D	B	C	B	C
ĐỀ 113	B	D	B	D	A	B	B	A	A	A	B	A	C	B	D	D
ĐỀ 114	A	D	C	A	A	D	D	C	D	B	C	B	C	D	B	C
ĐỀ 115	D	C	C	D	A	D	C	B	A	A	D	D	C	A	B	C
ĐỀ 116	B	B	A	B	A	A	B	A	A	A	D	A	C	D	C	D
ĐỀ 117	B	A	A	B	C	C	A	A	D	C	C	C	B	A	A	B
ĐỀ 118	D	B	D	A	D	D	A	A	B	A	A	D	A	B	B	C
ĐỀ 119	A	B	C	A	D	C	A	A	D	A	B	A	C	C	C	B

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (3 điểm)

MÃ ĐỀ	CÂU	LỆNH HỎI	ĐÁP ÁN (Đ/S)
ĐỀ GỐC 1	1	a	Đ
		b	S
		c	Đ
		d	S
	2	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
	3	a	S
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
ĐỀ GỐC 2	1	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
	2	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	S
	3	a	Đ
		b	Đ

Nguyễn Văn...

		c	S
		d	S
ĐỀ 111	1	a	S
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
	2	a	S
		b	S
		c	Đ
		d	Đ
	3	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
ĐỀ 112	1	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
	2	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	S
	3	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	S
ĐỀ 113	1	a	Đ
		b	S
		c	S
		d	Đ
	2	a	S
		b	Đ
		c	Đ
		d	Đ
	3	a	Đ
		b	S
		c	Đ
		d	S
ĐỀ 114	1	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	S
	2	a	S
		b	Đ

	3	c	Đ
		d	S
		a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
ĐỀ 115	1	a	Đ
		b	S
		c	Đ
		d	S
	2	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
	3	a	S
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
ĐỀ 116	1	a	S
		b	S
		c	Đ
		d	Đ
	2	a	Đ
		b	Đ
		c	S
		d	Đ
	3	a	S
		b	Đ
		c	Đ
		d	S
ĐỀ 117	1	a	Đ
		b	S
		c	Đ
		d	Đ
	2	a	S
		b	S
		c	Đ
		d	Đ
	3	a	Đ
		b	S
		c	S
		d	Đ
ĐỀ 118	1	a	Đ
		b	S

Nguyễn Văn

		c	Đ
		d	S
	2	a	S
		b	Đ
		c	Đ
		d	S
	3	a	Đ
		b	S
		c	Đ
		d	Đ
ĐỀ 119	1	a	Đ
		b	S
		c	S
		D	Đ
	2	A	Đ
		B	S
		C	Đ
		D	Đ
	3	A	S
		B	S
		C	Đ
		D	S

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

MÃ ĐỀ	CÂU HỎI	NỘI DUNG	THANG ĐIỂM
ĐỀ GỐC 1 ĐỀ 111, 113, 115, 117	Trình bày tiền đề xã hội của các cuộc cách mạng tư sản. Từ đó cho biết mâu thuẫn xã hội ở nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?	* Tiền đề xã hội:	0,5 điểm
		- Bên cạnh giai cấp phong kiến, nông dân, xuất hiện các giai cấp, tầng lớp mới (tư sản, quý tộc mới) tuy giàu có về kinh tế nhưng không có quyền lực chính trị.	
		- Đại diện cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, mâu thuẫn với phong kiến hoặc chủ nghĩa thực dân.	0,5 điểm
		- Họ tập hợp quần chúng nhân dân để làm cách mạng.	0,5 điểm
		* Mâu thuẫn xã hội ở nước Pháp là tiêu biểu nhất	0,5 điểm
		- Tầng lữ và Quý tộc: khoảng gần 2 % dân số nhưng nắm toàn bộ chức vụ quan trọng trong Giáo hội và bộ máy chính quyền.	0,5 điểm

		- Đẳng cấp thứ ba: tư sản, nông dân, bình dân thành thị. Nông dân là giai cấp đông đảo nhất trong xã hội, bị nhiều tầng lớp áp bức bóc lột. Tư sản có tiềm lực kinh tế nhưng lại không có địa vị chính trị.	0,5 điểm
ĐỀ GỐC 2 ĐỀ 112, 114, 116, 118	Trình bày tiền đề kinh tế của các cuộc cách mạng tư sản. Trong các nước diễn ra cuộc cách mạng tư sản, sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa của nước nào tiêu biểu nhất? Vì sao?	* Tiền đề kinh tế - Phương thức sản xuất TBCN phát triển mạnh ở các nước Âu – Mỹ, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp và công thương nghiệp. - Sự phát triển đó gặp phải rào cản của nhà nước phong kiến hoặc chính sách cai trị của chính quốc đối với thuộc địa. - Để mở đường cho CNTB phát triển cần phải xóa bỏ những rào cản đó. * Sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa ở Anh là tiêu biểu nhất - Ở Anh, công nghiệp len, dạ phát triển làm cho nghề nuôi cừ trở nên có lợi cho giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc. - Quý tộc mới kinh doanh theo phương thức tư bản chủ nghĩa, đuổi nông dân ra khỏi những mảnh đất đang canh tác, biến thành đồng cỏ nuôi cừ, lấy lông cung cấp cho thị trường, thu lợi nhuận cao.	0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm
ĐỀ 119	Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời có phải là một tất yếu lịch sử không? Vì sao?	* Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời là một tất yếu lịch sử. - Cuộc tấn công của liên minh 14 nước đế quốc và sự nổi dậy chống phá của các thế lực phản động trong nước đã đặt ra yêu cầu phải liên minh giữa các nước cộng hòa Xô viết để chống kẻ thù chung, bảo vệ Tổ quốc và thành quả của CMT10 Nga.	0,5 điểm 0,5 điểm

Phan

		- Nước Nga Xô viết và các nước cộng hòa Xô viết đồng minh có sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa, chính trị.	0,5 điểm
		- Các nước cộng hòa Xô viết chưa có sự thống nhất về các chính sách phát triển. Đặt ra yêu cầu phải hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển.	0,5 điểm
		- Năm 1922, thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.	0,5 điểm
		- Năm 1924, bản Hiến pháp đầu tiên của Liên xô được thông qua, hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.	0,5 điểm